

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169 /2022/HS-ST
Ngày 08 – 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại Hội trường A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2022/HSST ngày 08 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2022/QĐXXST-HS ngày 13/5/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2022/HSST-QĐ ngày 31/5/2022 đối với bị cáo:

Trần Văn P, sinh năm 1980 tại tỉnh Trà Vinh; thường trú: Ấp H xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; giới tính: Nam; tôn giáo : Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm thuê (phụ hồ); con ông Trần Văn Q, sinh năm 1955 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên Trần Thị L, sinh năm 1986 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt truy nã ngày 02/12/2021, có mặt

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1982; thường trú: Xóm 2 xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1978; thường trú: Thôn T xã Đ, huyện V, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

3. Ông Phùng Văn T1, sinh năm 1973; thường trú: Thôn T xã Đ huyện V, Thành phố Hà Nội, vắng mặt

Người chứng kiến: 1. Anh Nguyễn Văn P1; 2. Anh Nguyễn Văn H; 3. Anh Phạm Hải S, tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn P, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Hoàng V và Phạm Hải S là bạn của nhau cùng thuê phòng trọ sống tại khu phố 2, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 22 giờ ngày 05/11/2005, S, P1, V, P và Vinh, Tám và Cường (chưa rõ lai lịch) đi đến quán ăn Minh Tâm tại số 16/18 ấp Bình Đường 1, xã An Bình, huyện Dĩ An (nay là khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương ăn uống. Khoảng 30 phút sau, có Phùng Văn T, Nguyễn Đức T1, Hoàng Chí L, Nguyễn Văn V vào ngồi bàn kế bên ăn uống. Trong lúc ăn uống, nhóm của T có xảy ra mâu thuẫn với nhóm của P1. V muốn đánh nhóm của T nên V rủ P1, S, V và P đánh. Sau đó nhóm của P1 đi về phòng trọ ở phường Linh Xuân - Thủ Đức lấy hung khí. Khi về phòng trọ V gặp Tùng (không rõ lai lịch), V nói với P1, S, V, T và P “mang theo hung khí đến quán Minh Tâm chém nhóm của T rồi rút”. V, T mỗi người cầm 01 con dao tự chế bằng kim loại, P cầm 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 60 cm, bản rộng khoảng 05 cm, P cầm 01 ống nhôm dài khoảng 80 cm, S cầm 01 cây ống tuýp sắt dài khoảng 70 cm, V cầm 01 bóng đèn tuýp dài 1,2 m đi đến quán Minh Tâm. Khi đến P1, S, V, V, T, P cầm hung khí xông vào đánh nhóm của T gồm T, V, T gây thương tích phải đưa đi cấp cứu. Sau đó P1, S, P và V bỏ trốn, Nguyễn Hoàng V bị bắt quả tang.

Bản giám định pháp y số 1291, 1292, 1303 ngày 18/11/2005 của tổ chức giám định pháp y tỉnh Đồng Nai xác định tỷ lệ thương tật:

- Nguyễn Văn V bị vết thương trán trái 03 cm và cổ tay trái 03 cm do vật sắc nhọn gây nên, suy nhược thần kinh sau chấn thương. Tỷ lệ thương tật toàn bộ 15% tạm thời.

- Phùng Văn T bị đa vết thương vai, tay trái, bàn tay trái do vật sắc để lại sẹo 05 cm. Tỷ lệ thương tật toàn bộ 15% tạm thời.

- Nguyễn Đức T1 bị vết thương đỉnh chẩm do vật sắc để lại sẹo 07 cm, suy nhược thần kinh sau chấn thương. Tỷ lệ thương tật toàn bộ 15% tạm thời.

Đối với các tên Vinh, Tùng (không rõ nhân thân) Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Ngày 17/3/2006, Tòa án nhân dân huyện Dĩ An (nay là Thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương xử phạt Nguyễn Hoàng V 03 năm 04 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự theo bản án số 40/2006/HSTT.

Ngày 24/7/2014, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là Thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương xử phạt Nguyễn Văn P1 03 năm 6 tháng tù, Phạm Hải S 03 năm 06 tháng tù cùng về tội “Cố ý gây thương tích”, theo bản án số 289.

Cáo trạng số 120/CT – VKS ngày 08 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét căn cứ vào điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số

41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo P không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo, hiện hoàn cảnh khó khăn, các con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị cáo Trần Văn P thực hiện hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 có hiệu lực pháp luật. Bị cáo bị bắt ngày 02/12/2021 tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật. Đối chiếu quy định pháp luật hành vi phạm tội của bị cáo P áp dụng xét xử Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 nhẹ hơn so với Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát áp dụng điều luật quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 để truy tố đối với bị cáo P là phù hợp pháp luật.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Trần Văn P: Ngày 05/11/2005 bị cáo P cùng với Phạm Hải S, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Hoàng V sử dụng dao tự chế, ống tuýp sắt, bóng đèn điện (là hung khí nguy hiểm) đến quán ăn Minh Tâm địa chỉ 16/18 ấp Bình Đường 1, xã An Bình, huyện Dĩ An (nay là khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, Thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương để đánh chém và gây thương tích cho anh Nguyễn Văn V tỷ lệ thương tích 15% ; Phùng Văn T tỷ lệ thương tích 15%; Nguyễn Đức T1 tỷ lệ thương tích 15% . Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Bản cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 08/4/2022 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P không có .

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết

trên được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[5] Về nhân thân: Bị cáo P có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn trong việc điều tra xét xử vụ án.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo P phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 7 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe bị hại V, T1 và T được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần thiết phải có mức án nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Trong vụ án còn có Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P, Phạm Hải S người tên Vinh, Tùng (không rõ nhân thân) cùng gây thương tích cho các bị hại. Vào các ngày 17/3/2006 và 27/4/2014 Tòa án huyện Dĩ An (nay là Thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương đã xét xử đối với V, P1 và S. Do vậy, Hội đồng xét xử không xử lý

[8] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Đã được giải quyết xong do vậy Hội đồng xét xử không xem xét

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt bị cáo P phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo P phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt truy nã 02/12/2021.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Bị cáo Trần Văn P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh